

Số: 02/2021/QĐST - DS

Cờ Đỏ, ngày 19 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Nông trường S.

Địa chỉ: Ấp..., xã T, huyện Đ, TP. C.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh P. Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Như Đình V, sinh năm 1967.

Chức vụ: Cán bộ pháp chế - Nông trường S.

Địa chỉ: Ấp..., xã T, huyện Đ, TP. C.

Bị đơn: Ông Phan Quang T, sinh năm 1935.

Địa chỉ thường trú: Ấp H B, xã X, huyện T, TP. C.

Địa chỉ: Ấp..., xã T, huyện Đ, TP. C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Quang T có trách nhiệm trả cho Nông trường S số tiền nợ 27.460.700 đồng.

Về thời gian và cách trả các đương sự thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Ông Phan Quang T là người cao tuổi (trên 60 tuổi), và có đơn xin miễn án phí, nên được xem xét miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nông trường S được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp đồng 686.000 đồng theo biên lai số 013388 ngày 15/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Các đương sự,
- TAND TP.Cần Thơ,
- VKSND huyện Cờ Đỏ,
- Chi cục THA DS huyện Cờ Đỏ,
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Quốc Kiệt